

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22- 12- 2022

V/v: Ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận;

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 113/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 10, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V; sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm 10, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn V tự nguyện tìm hiểu, đã được UBND xã A, huyện B, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào

ngày 12- 01- 2006. Sau ngày cưới được khoảng vài ngày chị phát hiện anh V sử dụng ma túy, chị và gia đình đã nhiều lần động viên, khuyên bảo anh V từ bỏ ma túy, nhưng anh V không bỏ được ma túy. Anh V đi làm nghề thợ mộc, thường xuyên đi làm xa nhà, một mình chị chịu đựng ở vậy để lao động kiếm tiền nuôi con cho đến nay đã được 16 năm. Nay chị không thể chịu đựng thêm nữa và tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 19- 10- 2006 và Nguyễn Yến V, sinh ngày 08- 3- 2011 hiện tại đang ở với chị. Khi ly hôn, chị xin nhận nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Theo lời khai tại Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Văn V trình bày: Anh và chị Vũ Thị L tự nguyện tìm hiểu, được UBND xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12- 01- 2006. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống cùng nhau đến tháng 10/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị L cho rằng anh không chung thủy, mặc dù anh đã giải thích nhưng chị L không lắng nghe, từ đó vợ chồng càng thêm mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 10/2022 cho đến nay. Nay chị L xin ly hôn, anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, trường hợp chị L kiên quyết đề nghị giải quyết ly hôn, anh cũng nhất trí ly hôn. Vợ chồng có 02 con chung như chị L trình bày là đúng; trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn giữa anh và chị L, anh tôn trọng ý kiến của các con. Về tài sản, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; Việc kết hôn, chung sống vợ chồng như các đương sự trình bày là đúng. Nay chị L xin ly hôn, đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết ly hôn giữa các đương sự. Về con chung đề nghị nên giao cả 02 con chung cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn đều xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn V. Về con chung, giao con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 19- 10- 2006 và Nguyễn Yến V, sinh ngày 08- 3- 2011 cho chị Vũ Thị L tiếp tục nuôi. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt. Vì vậy, có đủ cơ sở xét xử vắng mặt cả hai đương sự như quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn V kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh V không có hạnh phúc do anh V nghiện ma túy trong một thời gian dài, thường xuyên đi làm xa, một mình chị L cố gắng lo liệu cho gia đình và đến nay chị không chịu đựng thêm được nữa. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị L đối với anh Nguyễn Văn V phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Xét nguyện vọng của các đương sự; căn cứ các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử đủ cơ sở giao cháu Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 19- 10- 2006 và Nguyễn Yến V, sinh ngày 08- 3- 2011 cho chị Vũ Thị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu nên anh V không phải cấp dưỡng nuôi con; anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị L là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn V.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 19- 10- 2006 và Nguyễn Yến V, sinh ngày 08- 3- 2011 cho chị Vũ Thị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử: Buộc chị Vũ Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000230 ngày 11- 10- 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; chị Vũ Thị L đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên